

LẤY LẠI MỐC 1.700

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Ngân hàng quý 2 năm 2026

Ngành ngân hàng hưởng lợi từ nhu cầu tín dụng mở rộng, đặc biệt ở phân khúc bán lẻ và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), đồng thời hưởng lợi từ làn sóng đẩy mạnh đầu tư công. Sự phát triển của ngân hàng số và fintech giúp tối ưu chi phí và tiếp cận khách hàng nhanh hơn. Nhờ đó, lợi nhuận từ cho vay tiêu dùng, thẻ tín dụng và dịch vụ số dự kiến sẽ tăng mạnh trong các năm tới.

Ngành ngân hàng đang nâng cao năng lực quản trị rủi ro và kiểm soát nợ xấu, duy trì tỷ lệ an toàn vốn cao theo chuẩn Basel III. Việc huy động vốn quốc tế và mở rộng hợp tác giúp đa dạng hóa nguồn lực dài hạn. Điều này mở ra cơ hội tăng trưởng lợi nhuận từ cho vay doanh nghiệp và trái phiếu quốc tế, đồng thời củng cố vị thế trên thị trường vốn toàn cầu.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng 11,95 điểm trong phiên 31/03 kết phiên ở mức 1.674,49 điểm. Thanh khoản tăng 12,73% so với phiên giao dịch ngày 30/03. Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 849 tỷ đồng trên toàn thị trường.

Thị trường có khả năng dao động trong vùng 1.650-1.690 điểm trong phiên giao dịch ngày 01/04: VN-Index có một phiên giao dịch khá tích cực khi giữ vững sắc xanh trong phiên, tiến gần vùng 1.680 điểm sau nhịp rung lắc đầu tuần, cho thấy thị trường đang dần lấy lại nhịp ổn định. Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, thanh khoản duy trì ổn định, phản ánh sự tham gia đều đặn của nhà đầu tư, dù khối ngoại vẫn tạo áp lực đáng kể. Phiên tiếp theo, thị trường có thể tiếp tục phục hồi trong biên hẹp, nhưng khả năng sẽ có rung lắc xảy ra quanh ngưỡng kháng cự 1.680-1.700.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo	RSI 14	MFI	MA10	MA20	MA50	MA100
Giá trị	44,12	48,82	1.657,94	1.692,06	1.778,62	1.744,58
Hành động	Mua	Mua	Mua	Quan sát	Quan sát	Quan sát

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

CTG

Khuyến nghị: **Mua**

TP: **38.000 VND** | UPSIDE: **+10%**

Chiến lược hành động

MUA: NĐT duy trì chiến lược tập trung hóa, với 50% nguồn vốn cho các cổ phiếu có tiềm năng tăng trưởng sắp tới và các cổ phiếu có dòng tiền mạnh đang vào, hạn chế mua đuổi.

BÁN: NĐT quan sát tín hiệu phục hồi của thị trường để cân nhắc hạ tỷ trọng cổ phiếu yếu, hạ bớt margin và chốt lời từng phần với các mã đã tạo được lợi nhuận.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.674,49	0,72
KLCP (triệu CP)	929,69	12,73
GTGD (tỷ VND)	24.370	13,40
Khớp lệnh	20.439	5,19
Thỏa thuận	3.931,0	90,84
HNX-Index		
Đóng cửa	250,98	0,16
KLCP (triệu CP)	111,07	46,03
GTGD (tỷ VND)	2.126,8	43,68
UPCoM		
Đóng cửa	126,42	1,29
KLCP (triệu CP)	31,68	-19,96
GTGD (tỷ VND)	614,9	6,15

Diễn biến TTCK Mỹ: Khép phiên ngày 31/03, thị trường chứng khoán Mỹ bứt phá mạnh mẽ. Chỉ số Dow Jones tăng 1.125,37 điểm (+2,49%) lên 46.341,51 điểm. S&P 500 tăng 2,91% lên 6.528,52 điểm, trong khi Nasdaq Composite vọt 3,83% lên 21.590,63 điểm. Đây là phiên tăng mạnh nhất của cả ba chỉ số kể từ tháng 5.

Thế giới: Ngày 30-3, The Wall Street Journal dẫn nguồn Nhà Trắng cho biết Donald Trump sẵn sàng chấm dứt chiến dịch quân sự chống Iran dù eo biển Hormuz chưa được giải tỏa hoàn toàn. Ông và đội ngũ đánh giá việc mở lại tuyến đường này có thể kéo dài xung đột vượt quá thời hạn 4-6 tuần đã đặt ra. Vì vậy, chiến lược được điều chỉnh sang tập trung làm suy yếu hải quân và kho tên lửa của Iran rồi giảm leo thang. Sau đó, Mỹ sẽ gây sức ép ngoại giao để buộc Tehran tự mở lại tuyến thương mại. Nếu ngoại giao thất bại, Washington có thể thúc đẩy các đồng minh châu Âu và vùng Vịnh dẫn dắt chiến dịch tái mở eo biển. Diễn biến này cho thấy lập trường của ông Trump thay đổi liên tục, khi vừa đe dọa tấn công vừa phát tín hiệu sẵn sàng đàm phán. Nhà Trắng hiện chưa bình luận chính thức về thông tin này.

Việt Nam: Ngày 30/3/2026, Thủ tướng Phạm Minh Chính ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg về tiết kiệm điện và phát triển điện mặt trời mái nhà. Chỉ thị nhấn mạnh bảo đảm cung ứng điện ổn định, an toàn cho sản xuất và đời sống. Mục tiêu năm 2026 là tiết kiệm tối thiểu 3% tổng điện năng, với tháng cao điểm nắng nóng phấn đấu tiết kiệm 10%. Đồng thời, phấn đấu 10% cơ quan công sở và 10% hộ gia đình lắp đặt điện mặt trời mái nhà, hoặc đạt 20% công suất kế hoạch giai đoạn 2026-2030. Các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp và hộ gia đình được giao trách nhiệm lập kế hoạch, thực hiện, giám sát và áp dụng công nghệ tiết kiệm năng lượng. Chỉ thị cũng yêu cầu tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng và gắn kết kết quả thực hiện với trách nhiệm của người đứng đầu. Giải pháp phải được thực hiện quyết liệt ngay từ năm 2026.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do hiện đang ở mức 26.340 VND.

Vàng: Khép phiên ngày 31/03, Hợp đồng vàng tương lai tăng hơn 2% lên 4.678,60 USD/oz. Tuy vậy, tính chung tháng 03, giá vàng giảm hơn 10% — mức giảm mạnh nhất kể từ tháng 06/2013, đồng thời chấm dứt chuỗi 8 tháng tăng.

GMD: Ngày 30/3/2026, CTCP Gemadept và CJ Logistics thống nhất tối ưu hóa chiến lược trong hoạt động Logistics và Shipping nhằm phát huy lợi thế cạnh tranh. GMD sẽ tập trung quản lý 100% hoạt động Shipping và nắm 49% cổ phần tại CTCP Mekong Logistics, trong khi CJ Logistics sẽ tập trung quản lý 100% hoạt động dịch vụ 3PL Logistics. Việc tối ưu hóa chiến lược xuất phát từ tình hình thị trường mới và định hướng phát triển riêng của mỗi bên. Gemadept định hướng chiến lược “Lấy Container làm trung tâm và Hệ sinh thái Port-Logistics làm cốt lõi” để nâng cao hiệu quả kinh doanh và khai thác tối đa hệ sinh thái. CJ Logistics tập trung phát triển giải pháp 3PL tích hợp trung tâm phân phối, ứng dụng công nghệ thông tin để đáp ứng nhu cầu vận hành đa dạng. Hai bên sẽ tiếp tục duy trì hợp tác theo Thỏa thuận mới ký ngày 04/3/2026 nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cho khách hàng.

MWG: ĐHCĐ thường niên của F88 đã thông qua kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2026 đạt 1.133 tỷ đồng, tăng 25% so với năm trước. Doanh nghiệp đặt mục tiêu tăng trưởng trong bối cảnh thị trường biến động nhưng vẫn tự tin hoàn thành kế hoạch. F88 định hướng phát triển thành nền tảng tài chính toàn diện cho khách hàng bình dân, mở rộng hợp tác với ngân hàng, ví điện tử và bảo hiểm. Hoạt động cho vay vẫn là cốt lõi, đồng thời công ty đẩy mạnh các dịch vụ tài chính như bảo hiểm, tiết kiệm và đầu tư. Năm 2026, F88 đặt mục tiêu doanh thu 5.462 tỷ đồng và dư nợ tăng trưởng 33%. Công ty cũng tập trung số hóa, ứng dụng AI, kiểm soát rủi ro và mở rộng hệ sinh thái đa kênh. Ngoài ra, F88 dự kiến tăng vốn lên gần 2.500 tỷ đồng, thực hiện IPO, phát hành ESOP và chuyển niêm yết sang HOSE để mở rộng quy mô và thu hút nhà đầu tư.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	6.528,52	2,91%	11,25%
DJIA	46.341,51	2,49%	9,32%
Nasdaq	21.590,63	3,83%	11,98%
Shanghai	3.891,86	-0,80%	19,29%
Hang Seng	24.788,14	0,15%	26,32%

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	4.678,60	2,30%	78,27%
Dầu WTI	101,37	-1,49%	41,34%
Dầu Brent	103,97	-3,18%	39,03%
Than	142,45	-1,25%	13,73%
Đồng	5,59	1,64%	40,29%
Quặng sắt	106,38	0,06%	2,67%
Thép	453,56	-0,32%	1,41%

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	99,92	-0,61%	-8,57%
USD/JPY	158,72	-0,67%	0,79%
USD/CNY	6,89	-0,29%	-6,14%
EUR/USD	1,1553	0,58%	12,56%
GBP/USD	1,3224	0,27%	6,83%

CTG (HOSE)

Khuyến nghị

Mua

Giá hiện tại (31/03/2026)

34.600

Giá mục tiêu trung hạn

38.000

Tiềm năng tăng trưởng

10%–13%

Vùng mua

33.500–34.500

Ngưỡng cắt lỗ

<32.000

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

Năm 2025, Tổng thu nhập hoạt động của CTG đạt 87,3 nghìn tỷ đồng (+6,6% yoy), lợi nhuận trước thuế đạt khoảng 43,4 nghìn tỷ đồng (+36,8% yoy). Nhờ tăng trưởng tín dụng ổn định, thu nhập lãi thuần tăng trưởng và chi phí dự phòng giảm sâu.

Tăng trưởng tín dụng ổn định – cơ cấu cho vay ngày càng tối ưu: CTG duy trì tăng trưởng tín dụng khoảng 15–15,7%, bám sát định hướng của Ngân hàng Nhà nước và đảm bảo an toàn hệ thống. Cơ cấu tín dụng có sự chuyển dịch tích cực sang khách hàng cá nhân, SME và các ngành sản xuất kinh doanh, giúp phân tán rủi ro. Các lĩnh vực ưu tiên như đầu tư công, FDI và xuất khẩu sẽ tiếp tục là động lực tăng trưởng chính trong thời gian tới. Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) ở mức ~82,9%, thấp hơn trần quy định, cho thấy dư địa mở rộng tín dụng còn lớn. Điều này giúp CTG vừa tăng trưởng vừa đảm bảo kiểm soát rủi ro hiệu quả.

Nền tảng huy động vững chắc – CASA cải thiện: Tiền gửi khách hàng của CTG đạt khoảng 11,7% trong năm 2025, tăng trưởng ở tất cả các phân khúc. Tỷ lệ CASA cải thiện lên khoảng 25,5%, góp phần giảm chi phí vốn (COF) xuống quanh mức 3,23%. Ngân hàng cũng chủ động điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn, giảm phụ thuộc vào chứng chỉ tiền gửi dài hạn. Nhờ đó, biên lãi ròng (NIM) dù thu hẹp về khoảng 2,6% nhưng CTG vẫn có nền tảng để ổn định và cải thiện trong 2026. Nguồn vốn huy động bền vững là yếu tố quan trọng giúp CTG duy trì tăng trưởng dài hạn.

Chất lượng tài sản cải thiện – kiểm soát rủi ro thuộc nhóm tốt ngành: CTG tiếp tục duy trì chất lượng tài sản lành mạnh với tỷ lệ nợ xấu (NPL) giảm xuống khoảng 1,1%. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLR) ở mức cao ~158,8%, tạo bộ đệm an toàn trước rủi ro tín dụng. Chi phí tín dụng giảm mạnh về khoảng 0,9%, phản ánh áp lực trích lập dự phòng đã hạ nhiệt. Tỷ lệ nợ cần chú ý cũng giảm, cho thấy xu hướng cải thiện trong danh mục tín dụng. Đây là nền tảng quan trọng giúp ngân hàng duy trì lợi nhuận và hạn chế biến động trong chu kỳ kinh tế.

Đa dạng nguồn thu – số hóa – nền tảng vốn vững chắc: VietinBank có dư địa tăng trưởng nhờ mở rộng thu nhập ngoài lãi (bancassurance, thanh toán, tài chính doanh nghiệp) và thu hồi nợ xấu. Ngân hàng đẩy mạnh chuyển đổi số giúp tăng CASA, tối ưu chi phí và giữ CIR quanh ~30%. Đồng thời, vốn được củng cố nhờ lợi nhuận giữ lại, cải thiện CAR và hỗ trợ mở rộng tín dụng. Với ROE trên 20% và định giá P/B ~1.2x, vẫn tương đối hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

CTG đang nỗ lực lấy lại các mốc MA ngắn hạn và MA dài hạn. Đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng mua an toàn. Tuy nhiên, cần theo dõi sát sao diễn biến thị trường và dòng tiền để xác định thời điểm mua hợp lý nhất.



Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Ngân hàng
Biến động giá 1Y	23.180–43.500
KLGDBQ 10D (CP)	8.773.330
Vốn hóa (tỷ đồng)	264.464,46
BVPS	22.974
P/E (lần)	7,65
P/B (lần)	1,48
EPS (VND)	4.453,57
SL CPLH (triệu CP)	7.766,94
Tỷ lệ free-float (%)	15,00
Tỷ lệ sở hữu Nhà nước (%)	64,46
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	25,33
ROA (%)	1,34
ROE (%)	21,22

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	46,90	Mua
MFI	47,33	Mua
MA10	34,06	Mua
MA20	34,45	Mua
MA50	36,98	Quan sát
MA100	36,03	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO DÕI

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

DANH MỤC ĐANG NẮM GIỮ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục cổ phiếu đang nắm giữ

1	SHB	Nắm giữ	10,5-11,0	25/04/2025	10.700	17.000	9.800			45,3%
2	VCB	Nắm giữ	58,0-61,0	10/3/2026	59.000	68.000	56.000			-1,5%
3	MBB	Nắm giữ	23,3-25,0	10/3/2026	25.600	27.000	22.500			3,3%
4	TCB	Nắm giữ	30,0-31,0	13/3/2026	29.700	34.000	28.500			3,4%
5	CTD	Nắm giữ	80,0-82,0	25/3/2026	81.600	92.000	76.500			4,7%
6	CII	Nắm giữ	15,5-16,5	25/3/2026	16.900	19.000	14.800			10,1%
7	GMD	Nắm giữ	75,0-77,0	27/3/2026	76.600	85.000	72.000			3,8%
8	GEX	Nắm giữ	34,5-35,5	30/3/2026	34.800	40.000	32.800			6,3%
9	LCG	Nắm giữ	9,4-10,0	31/03/2026	9.800	11.500	8.800			0,7%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	DDV	Chốt lời	27,8-28,8	30/01/2026	28.800	32.000	26.500	04/03/26	34.800	20,8%
4	PHP	Hòa vốn	37,5-38,6	02/3/2026	38.600	43.000	36.000	05/03/26	38.700	0,3%
5	KDH	Cắt lỗ	26,8-27,6	11/02/2026	27.600	30.000	25.600	06/03/26	27.000	-2,2%
6	SHS	Chốt lời	18,5-19,0	04/3/2026	18.000	22.000	17.500	06/03/26	19.000	5,6%
7	DPR	Cắt lỗ	44,0-46,0	03/3/2026	44.600	52.000	41.500	09/03/26	40.000	-10%
8	DDV	Cắt lỗ	29,0-30,0	12/03/2026	29.000	33.000	27.500	17/03/26	28.800	-0,7%
9	HPG	Cắt lỗ	26,8-27,5	04/3/2026	26.900	31.000	25.500	20/03/26	26.500	-1,5%
10	MWG	Chốt lời	79,0-81,0	11/03/2026	80.700	90.000	75.000	20/03/26	82.000	1,6%
11	EIB	Chốt lời	20,0-21,5	11/02/2026	20.500	25.000	20.500	23/03/26	22.000	7,3%
12	ACB	Cắt lỗ	23,0-23,5	17/03/2026	23.500	27.000	22.000	23/03/26	22.900	-2,6%
13	LPB	Hòa vốn	42,0-43,5	19/03/2026	42.000	48.000	40.500	25/03/26	43.200	0,7%
14	HDG	Chốt lời	26,8-28,2	24/03/2026	28.500	31.000	76.500	26/03/26	30.900	8,4%
15	PCI	Chốt lời	26,5-27,3	20/3/2026	26.000	30.000	28.500	30/03/26	30.450	17,1%
16	REE	Chốt lời	63,5-65,0	20/3/2026	65.200	72.000	60.000	30/03/26	74.000	13,5%
17	GVR	Chốt lời	29,0-30,0	27/3/2026	30.000	34.000	27.800	31/03/26	32.400	8,0%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Hoàng Ngọc Thùy Liên: Chuyên viên cao cấp Trung tâm Phát triển Năng lực Đầu tư.

Email: ptnldt@lpbs.com.vn

lien.hoang@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.